

BÁO CÁO

Thực hiện nhiệm vụ Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng, An ninh năm 2021;

Phương hướng nhiệm vụ năm 2022

*(Hoàn chỉnh sau khi họp thảo luận Kế hoạch kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách năm 2022 ngày 27/9/2021)*

Năm 2021, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân huyện và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và toàn dân, tình hình kinh tế - xã hội huyện Đăk Glei có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KT-XH NĂM 2021

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Về kinh tế¹:

- Tổng giá trị sản xuất ước thực hiện năm 2021: Theo giá so sánh 2010 là 2.105 tỷ đồng, tăng 290 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước và đạt 100% so với kế hoạch. Theo giá hiện hành là 2.842 tỷ đồng tăng 389 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước và đạt 100% kế hoạch.

- Cơ cấu tổng giá trị sản xuất theo giá hiện hành: Nông - Lâm - Thủy sản 39,8% giảm 0,2% so với cùng kỳ; Công nghiệp - Xây dựng 25,7% giảm 0,3% so với cùng kỳ; Thương mại - Dịch vụ 34,5% tăng 0,5% so với cùng kỳ.

- Tốc độ tăng trưởng GTSX là 15,99%, tăng 0,12% so với cùng kỳ và đạt 100% so với kế hoạch.

a. Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản²:

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân 2020-2021 toàn huyện đạt 872,2 ha³, đạt 100,3% so với kế hoạch và bằng 103,3% so với cùng kỳ; tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ mùa 2021 là 2.861,5 ha⁴, đạt 100,5% so với kế hoạch và bằng 99,2% so với cùng kỳ năm trước. Ước cả năm, tổng diện tích gieo trồng toàn huyện là 11.903 ha đạt 97,5% kế hoạch và bằng 101,7% so với cùng kỳ⁵. Đồng thời, đã theo dõi, nắm bắt chặt chẽ diễn biến của các loài sâu, bệnh gây hại trên cây trồng; kịp thời triển khai các biện pháp phòng trừ, không để lây lan trên diện rộng⁶.

¹ Nguồn báo cáo: Chi cục thống kê khu vực Đăk Glei – Ngọc Hồi

² Nguồn báo cáo: Chi cục thống kê khu vực Đăk Glei – Ngọc Hồi và phòng Nông nghiệp PTNT huyện

³ Trong đó: Lúa Đông Xuân 820 ha, cây Ngô Đông Xuân 12,2 ha, cây rau 40 ha

⁴ Trong đó: Lúa vụ mùa 2.620 ha, cây Ngô vụ mùa 153,5 ha, cây rau vụ mùa 88 ha

⁵ Trong đó: Lúa cả năm là 3.440/3.440 ha; cây Ngô cả năm là 165,5/150 ha; cây cà phê 1.755/1.763 ha; cây cao su 1.544,1/1.538,8 ha; cây sắn 3.900/3.900 ha; cây rau 128/128 ha; cây ăn quả 186,6/200 ha; cây mắc ca 155,9/120 ha; cây Sâm Ngọc Linh 21,206/15 ha; cây dược liệu khác 606,8/950 ha, trong đó Đảng sâm 594,1 ha.

⁶ Bệnh khảm lá do virus hại sắn với diện tích nhiễm bệnh trên địa bàn huyện hơn 40 ha (tại xã Đăk Pék và thị trấn). Trong đó: diện tích đã nhổ bỏ, tiêu hủy hơn 02 ha (tại xã Đăk Pék). Trên cây lúa và các cây trồng khác sâu,

- Việc đầu tư phát triển các sản phẩm chủ lực của huyện tiếp tục được chỉ đạo quyết liệt. Đến nay, tổng diện tích cây cao su trên địa bàn huyện đạt 1.544,1 ha; diện tích cà phê 1.755 ha; diện tích cây sắn đạt 3.900 ha; diện tích cây ăn quả đạt 186,6 ha; diện tích cây Mắc ca đạt 155,9 ha; Sâm Ngọc Linh đạt 21,206 ha, cây dược liệu khác đạt 606,8 ha (*trong đó có 594,1 ha Đẳng sâm*).

- Chương trình OCOP: Tổ chức thi đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đợt 1/2021 với tổng 5 sản phẩm đăng ký/4 chủ thể tham gia, kết quả 2 sản phẩm đạt 3 sao cấp huyện⁷, 2 sản phẩm đạt 2 sao cấp huyện⁸ và 1 sản phẩm đạt 1 sao cấp huyện⁹. Tiếp tục đôn đốc các đơn vị chủ thể, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh hoàn chỉnh hồ sơ sau đánh giá, phân hạng đợt 1, năm 2021.

- Chăn nuôi tiếp tục ổn định, tổng đàn gia súc 24.856 con đạt 93,7% kế hoạch, đàn gia cầm 52.238 con. Công tác phòng, chống dịch Lở mồm long móng, dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Tụ huyết trùng, Viêm da nổi cục trâu, bò được triển khai tích cực¹⁰, qua đó, các dịch bệnh phát sinh trên vật nuôi đã được phát hiện và xử lý kịp thời¹¹. Tổng sản lượng thủy sản năm 2021 ước là 68,4 tấn, đạt 102% kế hoạch.

- Công tác trồng mới rừng được chỉ đạo quyết liệt và giao cho từng đơn vị, địa phương ngay từ đầu năm, đến nay đã trồng được 333,61 ha đạt 104,3% kế hoạch giao. Công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, vận chuyển lâm sản trái pháp luật và phòng cháy chữa cháy rừng được tăng cường. Đến thời điểm báo cáo¹², phát hiện 30 vụ, khối lượng gỗ vi phạm 16,537m³ (*giảm 01 vụ và 27,822m³ so với cùng kỳ*); diện tích thiệt hại 1,751 ha rừng, tăng 0,740ha, xảy ra tại địa bàn một số xã, thị trấn²².

b. Về sản xuất công nghiệp – xây dựng:

- Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng (*giá so sánh năm 2010*) ước đạt 562

bệnh hại gây hại ở mức bình thường, không ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển của cây trồng (*Nguồn báo cáo: Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện cung cấp*).

⁷ Sản phẩm Rượu Sâm dây Ngọc Linh – Hộ kinh doanh Trịnh Thị Phương và sản phẩm Bò một nắng Đăk Glei – Kon Tum, Hợp tác xã dịch vụ NN sạch Đăk Glei – Nguyễn Hoàng Chương

⁸ Sản phẩm: Gà leo cây Đăk Glei – Kon Tum, Hợp tác xã dịch vụ NN sạch Đăk Glei – Nguyễn Hoàng Chương và sản phẩm Bánh Koot – Tổ hợp tác sản xuất bánh Koot – Y Líp

⁹ Sản phẩm: Quả bí trắng A Mra – hộ gia đình A Mra

¹⁰ Chương trình tiêm phòng vắc xin và KTTĐ đợt 1 năm 2021: Vắc xin LMLM lợn: Thực hiện 05/12 xã, thị trấn; Tổng đàn: 332 con; Tổng số vắc xin: 300 liều. số tiêm được: 298 con/liều; hao hụt: 02 liều. *Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò*: Thực hiện 12/12 xã, thị trấn: Tổng đàn: 9.874 con; Tổng số vắc xin: 9.000 liều; số gia súc tiêm được: 8.798 con/liều; tỷ lệ tiêm: 89,10%; vắc xin hao hụt: 202 liều. *Vắc xin LMLM trâu, bò*: Thực hiện 12/12 xã, thị trấn: Tổng đàn: 9.874 con; Tổng số vắc xin: 9.000 liều; số gia súc tiêm được: 8.818 con/liều; tỷ lệ tiêm: 86,0%; vắc xin hao hụt: 182 liều. *Vắc xin Dịch tả lợn*: Thực hiện 12/12 xã, thị trấn: Tổng đàn: 7.454 con; Tổng số vắc xin: 7.000 liều; tiêm được: 6.882 liều; hao hụt: 118 liều. Tồn: 0 liều (*Nguồn báo cáo: Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện*)

¹¹ Số liệu dịch bệnh trên đàn gia súc lữ kể từ đầu năm đến nay: *Dịch bệnh trên đàn lợn*: Từ đầu năm đến nay, tổng số lợn mắc bệnh và tiêu hủy là: 250 con/ 5.966 kg/ 02 xã (thôn 14A, xã ĐăkPek và thôn ĐăkBook xã ĐăkBlô) /02 thôn/03 hộ chăn nuôi. *Đối với bệnh LMLM*: Từ đầu năm 2021 cho đến nay bệnh lở mồm long móng (LMLM) phát sinh ở 05 xã, thị trấn; Tổng số trâu bò mắc bệnh là 226 con/ 81 hộ (*Trong đó: trâu 77 con, bò 149 con*), điều trị khỏi về triệu chứng lâm sàng là: 224 con trâu, bò, chết tiêu hủy 02 con bê. *Đối với bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò*: Từ đầu năm 2021 cho đến nay bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò (THT) phát sinh ở 03 xã (*xã Đăk Long; xã Đăk Plô và xã Đăk Nhoong*); Tổng số trâu bò mắc bệnh là 782 con/ 300 hộ (*trong đó: điều trị khỏi bệnh là: 594 con trâu, bò/184 hộ/08 thôn, Tổng số gia súc mắc bệnh không được phát hiện kịp thời và chết là: 184 con/112 hộ*). *Đối với bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò*: Tổng số mắc bệnh là: 141 con (bò: 139 con, trâu: 02 con, trong đó: đã chết và tiêu hủy 08 con bò/738kg; đã chăm sóc khỏi triệu chứng cho 133 con trâu, bò); đã triển khai xong công tác tiêm phòng vắc xin VDNC được 11.998/12.000 liều và 100 lít hóa chất Han tox phun diệt côn trùng (*Nguồn báo cáo: Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện*)

¹² Số liệu từ 01/01/2021 đến 15/9/2021 (*Nguồn báo cáo: Hạt Kiểm lâm huyện*)

²² Trong đó: Xã Đăk Long 06 vụ, Đăk Choong 02 vụ, Đăk Kroong 01 vụ, Đăk Man 02 vụ, Đăk Môn 01 vụ, thị trấn 04 vụ, Đăk Pek 02 vụ, Xốp 01 vụ.

tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch và bằng 114,5% so với cùng kỳ năm 2020.

- Công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng được chỉ đạo rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công. Hiện tại, đang triển khai xây dựng 01 dự án Nhà máy điện gió Tân Tấn Nhật nằm trên địa bàn xã Đăk Môn và Đăk Kroong do Công ty cổ phần Tân Tấn Nhật làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư là 1.890 tỷ đồng, Quy mô 50 MW; 01 Dự án Nhà máy điện gió 27/7 Toàn Phát do Công ty Cổ phần Điện Toàn Phát Quảng Hà làm chủ đầu tư, quy mô 96 MW, địa điểm đầu tư xã Đăk Kroong đang trong giai đoạn khảo sát. Hệ thống truyền tải, phân phối điện được phân bố rộng khắp, cơ bản đáp ứng được nhu cầu sử dụng của người dân¹³.

- Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật được quản lý chất lượng công trình xây dựng được chỉ đạo tăng cường thực hiện; điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch kịp thời để thuận lợi cho phát triển, cũng như định hướng kinh tế - xã hội. Công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. UBND huyện triển khai phê duyệt đề cương dự toán lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030. Qua kết quả đấu thầu rộng rãi, đơn vị tư vấn Công ty cổ phần Đo đạc và Bản đồ HNT (tại Kon Tum) trúng thầu. Hiện tại, phòng Tài nguyên và Môi trường đang phối hợp đơn vị tư vấn Công ty cổ phần Đo đạc và Bản đồ HNT triển khai thực hiện nhiệm vụ lập quy hoạch sử dụng đất.

c. Về thương mại - dịch vụ: Tình hình thị trường và giá cả hàng hóa diễn ra cơ bản ổn định. Tổng mức hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ trên thị trường năm 2021 dự tính khoảng 176 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch¹⁴, tăng 11,5 tỷ đồng so với cùng kỳ. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được tăng cường, qua đó, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các đối tượng vận chuyển, buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, hành vi phạm về an toàn thực phẩm, đặc biệt là các hành vi lợi dụng dịch bệnh để định giá bán hàng hóa bất hợp lý đối với hàng hóa thiết yếu như: lương thực, thực phẩm, xăng dầu, thuốc tân dược, các vật tư, trang thiết bị y tế, bảo vệ sức khỏe dùng để phòng, chống dịch và chữa bệnh

d. Thu, chi ngân sách; Hoạt động tín dụng:

- Thu, chi ngân sách: Thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (*thu nội địa*) ước thực hiện cả năm là 32.000 triệu đồng, đạt 99% dự toán địa phương giao, và bằng 78,8% cùng kỳ¹⁵. Thực hiện chi ngân sách nhà nước ước thực hiện cả năm 342.953 triệu đồng, đạt 100% nhiệm vụ chi¹⁶.

- Ước năm 2021, tổng vốn huy động toàn địa bàn là 485 tỷ đồng, tăng 40 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020, đạt 99,6% so với kế hoạch. Tổng dư nợ cho vay là 1.040 tỷ đồng, tăng 80 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020, đạt 100% so với kế hoạch. Tổng nợ xấu là 2,1 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,2% tổng dư nợ.

¹³ Tỷ lệ hộ nông thôn được sử dụng điện trên địa bàn huyện đạt 100%; tỷ lệ xã có điện lưới quốc gia đạt 100%.

¹⁴ Theo báo cáo số 15-BC/KTHT ngày 05/8/2021 của phòng Kinh tế - Hạ tầng

¹⁵ Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn (*thu nội địa*) đến 15/9/2021 khoảng 27.670 triệu đồng đạt 85,64% dự toán huyện giao và bằng 90% so cùng kỳ.

¹⁶ Chi ngân sách địa phương đến 15/9/2021 khoảng 173.313 triệu đồng, đạt 50,5% so với dự toán giao đầu năm và bằng 66,5% so cùng kỳ.

đ. Đầu tư phát triển: Kế hoạch vốn thực hiện năm 2021 là 30.507 triệu đồng¹⁷. Đến ngày 20/9/2021 đã giải ngân 13.185 triệu đồng (*trong đó năm 2021 là 10.487 triệu đồng, vốn kéo dài là 2.698 triệu đồng*) đạt 43% chưa tính nguồn thu tiền sử dụng đất giải ngân đạt 58% kế hoạch, dự kiến đến 31/12/2021 đạt 100% kế hoạch vốn giao.

e. Thu hút đầu tư; Phát triển doanh nghiệp, Hợp tác xã:

- Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện được tiếp tục chỉ đạo thực hiện. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thẩm định dự án cấp nước sinh hoạt cho trung tâm huyện và các xã Đăk Pék, Đăk Kroong của Công ty TNHH tư vấn xây dựng 78; thẩm định dự án Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao tại xã Đăk Man của Công ty cổ phần nông lâm Phúc An Hồng Sơn với diện tích dự kiến 46 ha quy mô 65.000 con lợn thịt và 5.000 con lợn nái; Rà soát xây dựng bảng mô tả 07 danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. Chỉ đạo UBND huyện khẩn trương phối hợp với các nhà đầu tư triển khai thực hiện hoàn thành các thủ tục liên quan đến địa phương, đặc biệt là các dự án lớn đang triển khai trên địa bàn (*Thủy điện Đăk Mi 1, với công suất lắp máy 84MW, sản lượng điện bình quân năm là 307,186 triệu kWh, tổng vốn đầu tư khoảng 3.573 tỷ đồng; điện gió Tân Tấn Nhật, quy mô công suất 50 MW, tổng vốn đầu tư khoảng 1.890 tỷ đồng*); hoàn tất các thủ tục phê duyệt quy hoạch chi tiết và triển khai xây dựng khu tái định cư thủy điện Đăk Mi 1 sớm ổn định đời sống nhân dân trước mùa mưa năm 2021. Chỉ đạo rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công. Hiện tại, dự án Nhà máy điện gió Tân Tấn Nhật nằm trên địa bàn xã Đăk Môn và Đăk Kroong do Công ty cổ phần Tân Tấn Nhật làm chủ đầu tư đang tiếp tục triển khai thực hiện.

- Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn huyện hiện đang quản lý 57 doanh nghiệp¹⁸, ước đến cuối năm 2021 có 60 doanh nghiệp, trong đó thành lập mới trong năm là 06 doanh nghiệp, với tổng vốn điều lệ đăng ký thành lập mới là 12 tỷ đồng. Doanh nghiệp trên địa bàn huyện chủ yếu tập trung vào lĩnh vực xây dựng, khai thác VLXD, xăng dầu, nông lâm nghiệp; kết quả và hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và tăng thu ngân sách. Tuy nhiên, nhìn chung, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ với quy mô sản xuất, kinh doanh nhỏ; sức cạnh tranh kém.

- Toàn huyện hiện có 63 tổ hợp tác, thu hút 1.923 thành viên tham gia. Có 08 hợp tác xã¹⁹ đang hoạt động với 80 thành viên.

g. Công tác quản lý tài nguyên; phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; Bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư; Nông thôn mới:

- Công tác quản lý và sử dụng đất đai trong năm 2021 có nhiều chuyển biến tích cực; Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình,

¹⁷ Trong đó năm 2021 là 25.650 triệu đồng, vốn kéo dài là: 4.857 triệu đồng

¹⁸ Số liệu từ Chi cục thuế huyện

¹⁹ HTX nông nghiệp xã Đăk Kroong; HTX nông nghiệp xã Đăk Pék; HTX nông nghiệp và dược liệu Mường Hoong; HTX dịch vụ nông nghiệp sạch Đăk Glei; HTX nông-lâm nghiệp và dược liệu Ngọc Linh; HTX chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp Tuấn Hiến; HTX và TM DV cung ứng dược liệu Thuận Tài; Hợp tác xã thương mại và dịch vụ Đăk Glei.

cá nhân trên địa bàn huyện ngày càng đáp ứng được nhu cầu của người dân²⁰; công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; tình trạng vi phạm các quy định của pháp luật đã được ngăn chặn, xử lý nghiêm minh, có chiều hướng thuyên giảm; quyền lợi của người sử dụng đất được đảm bảo; một số khó khăn, vướng mắc trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tiếp tục được tháo gỡ để đảm bảo quyền lợi chính đáng của người sử dụng đất; việc công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng đất đai ngày càng được tăng cường, phát huy dân chủ; bộ máy quản lý từng bước được kiện toàn theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại.

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai được tăng cường. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện và công tác giao đất, thu hồi và cho thuê đất được thực hiện thường xuyên²¹. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Đoàn liên ngành huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan đã tổ chức 15 đợt kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, qua kiểm phát hiện tại xã Đăk Kroong có tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Thực hiện báo cáo công tác quản lý khoáng sản theo quy định.

- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt (ở đô thị và nông thôn) được thu gom và xử lý ước khoảng 55% đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra.

- Phong trào xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm²². 09 tháng đầu năm, các tiêu chí bình quân đã đạt 13,3 (tiêu chí/xã)²³, có 02 xã đã được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (*xã Đăk Pek đạt chuẩn NTM năm 2019, xã Đăk Môn đạt chuẩn NTM năm 2020*), không có xã nào đạt dưới 8 tiêu chí. Phần đầu cuối năm 2021 thêm 01 xã được công nhận xã đạt chuẩn NTM (*xã Đăk Kroong*), hiện xã Đăk Kroong đã đạt 17/19 tiêu chí, còn 02 tiêu chí chưa đạt (*Tiêu chí số 9, Tiêu chí số 11*). Kết quả triển khai thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn 03 xã biên giới tính đến thời điểm báo cáo: có 02 thôn đạt 15/16 tiêu chí (*thôn Long yên - xã Đăk Long và thôn Đăk Ung - xã Đăk Nhoong*); 17 thôn còn lại đạt từ 11-14/16 tiêu chí, các thôn đạt bình quân 13,05 tiêu chí/thôn, đến thời điểm hiện tại chưa có thôn nào đạt chuẩn nông thôn mới.

- Chương trình bố trí sắp xếp dân cư theo Quyết định 1776/QĐ-TTg: Tiếp tục phối hợp với Ban quản lý đầu tư xây dựng và UBND các xã, thị trấn tiếp tục tuyên truyền vận động đẩy nhanh tiến độ di dời 138 hộ/273 hộ dân còn lại chưa di dời về nơi ở mới tại 04 điểm tái định cư (*Điểm tái định cư thôn Chung Năng 42 hộ; Điểm TĐC thôn Long Nang 23 hộ; Điểm TĐC thôn Đăk Gô và Đăk Túc 56 hộ; Điểm TĐC*

²⁰ Đến cuối tháng 07/2021 UBND huyện đã cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho 41 trường hợp với diện tích 90.564 m², trong đó: Công nhận không thu tiền sử dụng đất: 20 trường hợp với diện tích 66.7150,2 m² (*1.800 m² đất ở đô thị, 26.128,1 m² đất NHK, 38.787,1 m² đất CLN*); Công nhận có thu tiền sử dụng đất: 21 trường hợp với diện tích 23.848,8 m² (*trong đó: 792,5 đất ODT, 6.507,5 m² đất ONT và 16.548,8 m² đất NHK*).

²¹ Từ đầu năm 2021 đến nay 15/9/2021, đã cấp GCN QSD đất cho 60 trường hợp với tổng diện tích 89.227,1 m². *Trong đó:* Công nhận QSD đất lần đầu là 49 GCN với diện tích 87.381,6 m²; Giao đất không thông qua hình thức đấu giá 03 GCN với diện tích 502,1 m²; Giao đất thông qua đấu giá 08 GCN với diện tích 1.343,1 m²

²² Các xã đồng loạt tổ chức Lễ ra quân Lễ ra quân xây dựng NTM vào dịp đầu Xuân và phát động phong trào thi đua xây dựng NTM trên địa bàn.

²³ Các xã: Xã Đăk Pek đạt 19/19 tiêu chí; Xã Đăk Môn đạt 19/19 tiêu chí; Xã Đăk Kroong đạt 17/19 tiêu chí, chưa đạt: 02 (9,11); Xã Đăk Man đạt 13/19 tiêu chí, chưa đạt: 06 (5,9,10,11,17,18); Xã Đăk Plô đạt 13/19 tiêu chí, chưa đạt: 6 (5,9,10,11,13,18); Xã Đăk Nhoong đạt 13/19 tiêu chí, chưa đạt: 06 (5,9,10,11,13,18); Xã Đăk Choong đạt 14/19 tiêu chí, chưa đạt: 05 (9,10,11,13,18); Xã Xốp đạt 13/19 tiêu chí, chưa đạt: 06 (5,9,10,11,13,18); Xã Đăk Long đạt 13/19 tiêu chí, chưa đạt: 06 (5,9,10,11,13,18); Xã Mường Hoong đạt 09/19 tiêu chí, chưa đạt: 10 (2,5,9,10,11,14,15,16,17,18); Xã Ngọc Linh đạt 08/19 tiêu chí, chưa đạt: 11 (2,5,6,9,10,11,14,15,16,17,18).

thôn Đăk Nhoong 17) theo Thông báo số 273-TB/HU ngày 26/7/2021 của Huyện ủy. Đề xuất UBND tỉnh kinh phí dự án bố trí dân cư vùng thiên tai cấp bách giai đoạn 2021-2025, hình thức bố trí tập trung 08 điểm, với 420 hộ; số khẩu 1.719 khẩu, kinh phí 273 tỷ đồng. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan, UBND xã Đăk Pek và hệ thống chính trị tiếp tục vận động, tuyên truyền các hộ dân thuộc dự án về sinh sống, ổn định tại Khu TĐC thôn Măng Rao.

2. Về văn hóa – xã hội:

a. Về giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa – thể thao:

- Về giáo dục và đào tạo: Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên, quy mô trường lớp được đầu tư, nâng cấp mở rộng, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Đến nay, tổng số trường Mầm non, Tiểu học, Trung học 34 trường; năm học 2020-2021, tỷ lệ huy động học sinh ra lớp có 13.325/13.552 em, đạt tỷ lệ 98,32%²⁴. Chất lượng học sinh dân tộc thiểu số ngày được nâng lên²⁵; tình trạng bỏ học của học sinh trên toàn huyện 58/13.413 học sinh chiếm tỷ lệ 0,43%²⁶, trong đó học sinh là người dân tộc thiểu số bỏ học 58/10.977 chiếm tỷ lệ 0,52%. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, tính đến tháng 9/2021, có tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 14/34 trường, chiếm tỷ lệ 41,17%²⁷. Công tác phổ cập giáo dục được duy trì và nâng cao²⁸. Chỉ đạo các đơn vị khai giảng năm học 2021-2022 đúng theo các hướng dẫn²⁹, tổ chức dạy học đúng theo quy định³⁰ trong bối cảnh tình hình dịch Covid -19.

²⁴ Trong đó: Mầm non từ 3 đến 5 tuổi: 3.649/3.791 em đạt tỷ lệ 96,25%, riêng học sinh 5 tuổi ra lớp 1.287/1.287 đạt 100%; Tiểu học 6.198/6.198 em đạt tỷ lệ 100%; THCS: 3.478/3.563 em đạt tỷ lệ 97,6%.

²⁵ Học lực: Giỏi 75/3.009 đạt 2,5%; Khá 908/3.009 đạt 30,2%; Trung bình 1.681/3.009 đạt 55,9%; Yếu 322/3.009 đạt 10,7%; Kém 23/3.009 đạt 0,8%. Hạnh kiểm: Tốt 2.041/3.009 đạt 67,8%; Khá 794/3.009 đạt 26,4%; Trung bình 162/3.009 đạt 5,4%, Yếu 12/3.009 đạt 0,4%. (Có 21 trẻ khuyết tật không đánh giá).

²⁶ Giảm 53 học sinh (chuyển đi 17; bỏ học 58; chuyển đến, ra lớp 22). Trong đó: Trung học cơ sở giảm 61 học sinh (chuyển đi 08; bỏ học 58; lý do khác 00; chuyển đến, ra lớp 05). Tiểu học giảm 03 học sinh (chuyển đi 06; bỏ học 00; chuyển đến, ra lớp 03). Mầm non tăng 11 học sinh (chuyển đi 03; bỏ học 00; chuyển đến, ra lớp 04).

²⁷ Trong đó: Mầm non 04/12 trường chiếm tỷ lệ 33,33%; Tiểu học 05/09 trường chiếm tỷ lệ 55,55%; THCS 05/08 trường chiếm tỷ lệ 62,5%; TH&THCS 00/05 trường chiếm tỷ lệ 00%.

²⁸ - Phổ cập Mầm non: Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 1.265/1.265 trẻ em, đạt tỷ lệ 100%. Trẻ em 5 tuổi được chăm sóc giáo dục theo chương trình GDMN, số lượng 1.265/1.265 đạt tỷ lệ 100%. Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN, số lượng 1.273/1.273 đạt tỷ lệ 100%. Trẻ em dân tộc thiểu số được chuẩn bị Tiếng Việt trước khi vào lớp 1, số lượng 1.013/1013, đạt tỷ lệ 100%.

- Phổ cập Tiểu học: Số trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 1.273/1.273, đạt tỷ lệ 100%. Số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 945/1.031, đạt tỷ lệ 91,65%. Số trẻ 11 tuổi đang học tiểu học: 84/1.031, đạt tỷ lệ 8,15%. Số trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 3.787/3.905, đạt tỷ lệ 96,97%. Năm 2020 huyện Đăk Glei đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2.

- Phổ cập THCS: Tỷ lệ thanh thiếu niên 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS là 2.896/3.574, đạt tỷ lệ 81,1%. Năm 2020 huyện Đăk Glei đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1.

- Xóa mù chữ: Tổng số người 15 đến 25 tuổi thuộc diện XMC: 10.224 người, trong đó: Số người biết chữ mức độ 1: Số lượng 10.201/10.224, đạt tỷ lệ: 99,78%, số người biết chữ mức độ 2: Số lượng 10.193/10.224 đạt tỷ lệ 99,42%. Tổng số người 15 đến 35 tuổi thuộc diện XMC: 19.908 người, trong đó, Số người biết chữ mức độ 1: Số lượng 19.793/19.908, đạt tỷ lệ: 99,42%. Số người biết chữ mức độ 2: Số lượng 19.710/19.908, đạt tỷ lệ: 99,01%. Tổng số người 15 đến 60 tuổi thuộc diện XMC: 30.521 người, trong đó số người biết chữ mức độ 1: Số lượng 30.009/30.521 đạt tỷ lệ: 98,32, Số người biết chữ mức độ 2: Số lượng 28.858/30.521, đạt tỷ lệ: 94,55%. Năm 2020 huyện Đăk Glei Đạt tiêu chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

²⁹ Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công điện số 848/CE-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức khai giảng và chuẩn bị cho năm học mới trong tình hình dịch bệnh phức tạp; thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum về việc thống nhất nâng cao mức độ nguy cơ của dịch bệnh COVID-19 đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Công văn số 3146/UBND-KGVX ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lễ khai giảng năm học 2021-2022 và triển khai dạy học trong tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp; Công văn số 1507/SGDĐT-VP ngày 02/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum về việc tổ chức

- Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai quyết liệt, có sự chủ động tích cực, đặc biệt là phòng chống dịch bệnh Covid-19³¹; đến nay, trên địa bàn huyện chưa ghi nhận ca mắc Covid-19. Các dịch bệnh khác được kiểm soát và ổn định³². Tổ chức tiêm vắc xin Covid-19 cho các đối tượng quy định trên địa bàn, tổng số người được tiêm vắc xin COVID-19 là 3.023 người (*số người được tiêm mũi một là 3.023, số người được tiêm mũi hai là 2.378 người*). Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn cho người dân trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Đến nay, 100% trạm y tế có bác sỹ, 100% xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế năm 2021 ước đạt 84,1%.

- Về văn hóa – thể thao: Các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, hoạt động chào mừng các sự kiện chính trị, ngày lễ, kỷ niệm được tổ chức hiệu quả và an toàn, đảm bảo tuân thủ quy định về phòng chống Covid-19. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được đẩy mạnh³³. Các giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ được tiếp tục bảo tồn, gìn giữ và phát huy. Các di tích lịch sử cách mạng, văn hóa và danh thắng tiếp tục được bảo tồn, khôi phục. Các thiết chế văn hóa - thể thao được quan tâm đầu tư³⁴. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền xe loa lưu động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, tuyên truyền phòng chống dịch Covid-19, dịch sốt xuất huyết. Đến nay, đã biên soạn, tuyên truyền 157 tin, bài; 37 phóng sự; 113 bài tuyên truyền chuyên đề; xây dựng 6 file tuyên truyền về phòng chống dịch Covid-19; tuyên truyền xe loa lưu động được 40 buổi; thực hiện 05 trang địa phương phát trên Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh Kon Tum theo đúng thời gian quy định với thời lượng 12 phút/trang, cộng tác 21 tin, 18 phóng sự ngắn thời lượng 1,5 phút, vượt chỉ tiêu giao. Các hoạt động tổ chức Đại hội thể dục thể thao huyện quan tâm chỉ đạo các xã, thị trấn chuẩn bị tốt các nội dung cho đến tình hình dịch bệnh được kiểm soát thì tổ chức Đại hội các cấp theo kế hoạch.

b. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo:

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa thực hiện được. Công tác thực hiện chính sách BHXH, BHTN được

Lễ khai giảng năm học 2021-2022 và triển khai dạy học trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19; Công văn số 340-CV/HU ngày 02-9-2021 của Huyện ủy về việc tổ chức lễ khai giảng năm học 2021-2022 và triển khai dạy học trong tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp; Công văn số 1742/UBND-CV ngày 02/9/2021 của UBND huyện về việc tổ chức lễ khai giảng năm học 2021-2022 và triển khai dạy học trong tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp.

³⁰ Văn bản số 1508/SGDDĐT-GDMNTH ngày 03/09/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn phương án dạy học đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học trong tình hình nguy cơ dịch bệnh COVID-19 phức tạp; Văn bản số 1513/SGDDĐT-GDTrH ngày 03/09/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn phương án dạy học đối với giáo dục trung học trong tình hình nguy cơ dịch bệnh COVID-19 phức tạp; Công văn số 414/PGDDĐT-CV ngày 04/09/2021 về việc hướng dẫn phương án dạy học đối với giáo dục trung học trong tình hình nguy cơ dịch bệnh COVID-19 phức tạp

³¹ (Thời điểm đến 15/9/2021) Toàn huyện đã ra Quyết định thực hiện cách ly y tế tập trung 671 công dân, hiện đang còn 133 công dân thực hiện cách ly y tế tập trung (*C189 cũ 70 công dân, Trung tâm Chính trị huyện 41 công dân, Nhà nghỉ Phương Thảo 01 công dân, thủy điện VRG Ngọc Linh 21 công dân*); đã ra Quyết định thực hiện cách ly tại nhà 947 công dân, hiện đang còn 75 công dân thực hiện cách ly tại nhà theo quy định.

³² (Thời điểm đến 15/9/2021) Số mắc bệnh tay chân miệng ghi nhận 27 ca, chủ yếu trẻ dưới 5 tuổi ở 7 xã/thị trấn; thủy đậu ghi nhận 21 ca mắc ở 06 xã/thị trấn; quai bị ghi nhận 01 ca mắc; sốt xuất huyết Dengue ghi nhận 22 ca mắc ở 04 xã/thị trấn; cúm A (H1N1, H5N1, H7N9), sốt rét và bệnh dại không ghi nhận ca mắc.

³³ Đến nay toàn huyện đạt tỷ lệ 68,6% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa.

³⁴ Trên địa bàn huyện hiện đạt tỷ lệ 41,66% có nhà rộng văn hóa xã

triển khai tích cực, ước đến 31 tháng 12 năm 2021, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội ước đạt 13,9% (*tăng 2,3 phần trăm so với cùng kỳ năm 2020*); tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp đạt 6,3%, giảm 0,1% so với cùng kỳ năm 2020.

- Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tổ chức tiếp nhận các nguồn lực của Chính phủ, của tỉnh hỗ trợ tết cho người nghèo, hộ nghèo, người có công cách mạng, người già, người neo đơn, đồng bào DTTS và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện³⁵. Xuất nguồn ngân sách huyện với số tiền 453 triệu đồng và tiếp nhận, phân bổ 1.670 triệu đồng từ nguồn của tỉnh hỗ trợ cho 4.293 hộ nghèo, hộ cận nghèo trong dịp Tết Nguyên đán. Triển khai thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng có nguy cơ thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 theo quy định³⁶. Thực hiện hỗ trợ cứu lạnh, cứu rét cho nhân dân cần hỗ trợ trên địa bàn huyện theo quy định³⁷; thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện quý II/2021 cho 2.783 hộ nghèo với kinh phí trên 900 triệu đồng. Thực hiện hỗ trợ đợt 1 cho 11 hộ kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 2456/KH-UBND ngày 19-7-2021 của Ủy ban nhân tỉnh với kinh phí 33 triệu đồng. Tổng số hộ nghèo trên địa bàn toàn huyện đến ngày 31/12/2020 là 3.029 hộ, chiếm tỷ lệ 23,06% số hộ toàn huyện; số hộ cận nghèo là 1.264 hộ, chiếm 9,62% tổng số hộ, dự kiến đến cuối năm 2021, tổng số hộ nghèo trên địa bàn toàn huyện là 2.848 hộ, chiếm tỷ lệ 19,05%, số hộ cận nghèo là 1.023 hộ, chiếm 8,78%.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại:

a. Công tác nội vụ:

- Công tác cải cách hành chính luôn được các cấp, các ngành triển khai tích cực; chỉ đạo đẩy mạnh cung cấp, sử dụng Dịch vụ công trực tuyến phục vụ tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

- Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ được triển khai kịp thời, đến nay đã ban hành văn bản triển khai việc xây dựng Đề án thành lập 02 Đề án sáp nhập trường học trên địa bàn huyện³⁸. Tiến hành giải quyết nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP cho 03 trường hợp. Công tác đào tạo

³⁵ Trong đó: tiếp nhận quà của Chủ tịch nước tặng cho 779 đối tượng người CCCM với tổng giá trị 234,6 triệu đồng; tiếp nhận 10 suất quà của UBND tỉnh với số tiền 5 triệu đồng cho đối tượng người có công cách mạng, bệnh binh, tuất Liệt sĩ; tiếp nhận 132 suất quà của Thường trực Huyện ủy-HĐND-UBND-UBMT.TQVN huyện thăm và tặng cho Tuất thương binh, Tuất bệnh binh, Con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học với số tiền 33 triệu đồng. Hỗ trợ 93 thôn, làng đón tết từ nguồn kinh phí của tỉnh với số tiền 279 triệu đồng (03 triệu đồng/thôn). Thăm và tặng quà cho 60 đối tượng BTXH với số tiền 15 triệu đồng. Công tác Chúc thọ, mừng thọ: Chúc thọ người cao tuổi tròn 70,75,80,85,95, trên 100 tuổi cho 318 đối tượng với tổng số tiền là 135 triệu đồng, chúc thọ người cao tuổi tròn 100 tuổi có 02 đối tượng gồm 1 triệu đồng tiền mặt và 05 m vải lụa Thái Tuấn.

³⁶ Tổng số hộ nghèo qua rà soát có nguy cơ thiếu lương thực đề nghị hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 là 986 hộ với 3.480 nhân khẩu với cầu đề nghị cấp tinh hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 toàn huyện 52.200 kg gạo.

³⁷ Thực hiện hỗ trợ cho Nhân dân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 với tổng số lượng chăn đắp và áo lạnh hỗ trợ cho nhân dân 1.838 cái/980 hộ/3.057 nhân khẩu; tổng ngân sách địa phương đã bố trí thực hiện hỗ trợ 568,0 triệu đồng.

³⁸ Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Mường Hoang trên cơ sở sáp nhập trường Tiểu học xã Mường Hoang với trường PTDTBT THCS xã Mường Hoang, Đề án thành lập trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Ngọc Linh trên cơ sở sáp nhập trường Tiểu học xã Ngọc Linh với trường PTDTBT THCS xã Ngọc Linh.

cho cán bộ, công chức, viên chức và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ được quan tâm thực hiện³⁹.

- Lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện đã được các cấp, ngành quan tâm thực hiện. Hầu hết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo đúng quy định pháp luật, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân⁴⁰. Hoạt động thanh tra, kiểm tra được thực hiện đúng quy định của pháp luật⁴¹.

b. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại:

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm và trong dịp lễ, Tết; tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2021 đúng Hướng dẫn của Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam⁴². Công tác tuần tra, kiểm tra, quản lý, bảo vệ biên giới, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện ra vào khu vực biên giới được tăng cường; chủ quyền lãnh thổ được giữ vững; tình hình trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới cơ bản ổn định. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được triển khai tích cực, nhờ đó, hoạt động của các tổ chức tôn giáo và cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn huyện ngày càng đi vào nề nếp, ổn định.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về hình sự, ma túy⁴³; tập trung điều tra, xác minh các vụ án đang thụ lý và các vụ việc mới xảy ra⁴⁴; xử lý nghiêm các đối tượng chế tạo, vận chuyển, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông⁴⁵; triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Đã chỉ đạo đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn tuyệt đối trước, trong và sau quá trình diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021; bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

³⁹ Xây dựng Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 06/01/2021 và Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 19/4/2021 về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn huyện hằng năm, 05 năm giai đoạn 2021-2026. Trong năm 2021 đã đăng ký danh sách cử 53 CBCCVC tham gia các lớp bồi dưỡng năm 2021 do Sở Nội vụ tổ chức.

⁴⁰ Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận 17 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân (có 13 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện). Đã giải quyết 10 đơn, còn lại 03 đơn đang trong thời gian xem xét giải quyết (đến thời điểm 15/9/2021).

⁴¹ Tính đến ngày 15-9-2021, UBND huyện đã chỉ đạo ngành Thanh tra kết thúc Thanh tra 06 cuộc (trong đó: 02 cuộc của năm 2020 chuyển sang năm 2021 kết luận và 04 cuộc của Kế hoạch năm 2021). Số tiền sai phạm phát hiện qua công tác Thanh tra là 263.986.526 đồng. Trong đó, thu hồi nộp NSNN là 24.566.400 đồng.

⁴² Giao quân đạt 100% chỉ tiêu (91/91 Thanh niên)

⁴³ Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH: Phát hiện 07 vụ, gồm: 02 vụ (Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ); 02 vụ (Cố ý gây thương tích); 02 vụ (Trộm cắp tài sản); 01 vụ (Cố ý làm hư hỏng tài sản và chết người chưa rõ nguyên nhân). Thiệt hại: 03 người chết, 03 người bị thương, 01 xe ô tô, 01 xe mô tô hư hỏng, mất 01 điện thoại di động trị giá 5.300.000 đồng, 1.000.000 đồng tiền mặt, hư hỏng 01 kính chắn gió của xe ô tô; Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế: Xảy ra 01 vụ (Vận chuyển hàng cấm (pháo), (không tăng, không giảm so với kỳ trước). Thu giữ 10 hộp pháo (19kg); Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy: 01 vụ (Tàng trữ trái phép chất ma túy), (không tăng, không giảm so với kỳ trước). Thu giữ: 0,24 gam Heroine.

⁴⁴ Tổng số án thụ lý điều tra 6 tháng là 15 vụ, 11 bị can. Trong đó: (1) Kết thúc điều tra, chuyển hồ sơ đến Viện Kiểm sát đề nghị truy tố 07 vụ, 08 bị can; (2) Tạm đình chỉ điều tra: 02 vụ, 00 bị can; đình chỉ 01 vụ, 00 bị can; (3) Đang tiếp tục điều tra: 05 vụ, 03 bị can.

⁴⁵ Qua tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự ATGT đường bộ, phát hiện 313 trường hợp, tạm giữ 01 xe ô tô, 184 xe mô tô, 92 giấy tờ xe (02 xe ô tô, 90 xe mô tô); tước giấy phép lái xe 04 trường hợp; xử lý 323 trường hợp (trong đó: phạt cảnh cáo 28 trường hợp, phạt tiền 2957 trường hợp với số tiền 296.975.000 đồng)

- Công tác đối ngoại tiếp tục được duy trì, đã chỉ đạo các xã biên giới thường xuyên cũng cố giữ vững mối quan hệ hợp tác với các xã-cụm bản giáp ranh với nước CHDCND Lào.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm: Tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 diễn ra trong bối cảnh đại dịch Covid-19 hoành hành toàn cầu, kinh tế - xã hội nước ta cũng bị ảnh hưởng nặng nề và phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Mặc dù phải đối mặt với những khó khăn, thách thức khi thực hiện “*nhiệm vụ kép*” vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự tin tưởng, đồng lòng, quyết tâm của cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân, kinh tế - xã hội của huyện đạt được nhiều kết quả quan trọng: 14/21 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội - môi trường ước thực hiện đến cuối năm đạt và vượt⁴⁶. Ba lĩnh vực đột phá được triển khai tích cực; sản phẩm chủ lực của huyện, cây dược liệu, nông nghiệp công nghệ cao được chú trọng phát triển; đầu tư xây dựng có trọng tâm, trọng điểm và phát huy được hiệu quả; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư; môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện; an sinh xã hội được chú trọng, chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 được thực hiện khẩn trương, kịp thời, đúng đối tượng; công tác sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện quyết liệt; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện; chất lượng khám, chữa bệnh ngày một nâng lên; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; đối ngoại địa phương ngày càng được mở rộng.

2. Hạn chế, khuyết điểm: Tình hình dịch bệnh xảy ra nên giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định, ảnh hưởng đến tâm lý người sản xuất; các hành vi vi phạm Luật lâm nghiệp vẫn còn xảy ra. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến nay chưa thực hiện được do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Thu ngân sách địa bàn không đạt theo dự toán huyện giao; Đại đa số doanh nghiệp trên địa bàn huyện có quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh thấp; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp; hạ tầng thấp kém không đồng bộ ảnh hưởng đến thu hút đầu tư từ bên ngoài. Công tác triển khai giải phóng mặt bằng còn chậm nhất là đối với các công trình trọng điểm của huyện.

3. Nguyên nhân: Công tác lãnh đạo điều hành, vai trò tham mưu, đề xuất của người đứng đầu và cán bộ, công chức ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương đôi lúc chưa cao; một vài nơi vẫn còn tình trạng không bám sát công việc, chất lượng tham mưu, đề xuất thấp, chưa kịp thời; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa tốt. Chính quyền địa phương một số nơi tổ chức triển khai công tác quản lý, bảo vệ rừng còn hạn chế. Một bộ phận Nhân dân chưa có ý thức vươn lên thoát nghèo, tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước, vào cấp trên trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa được khắc phục.

PHẦN THỨ 2 KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH, QPAN NĂM 2022

⁴⁶ Theo Nghị quyết 01-NQ/HU ngày 15/12/2020

I. BỐI CẢNH KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2022:

1. Tình hình trong tỉnh: Tình hình chính trị - xã hội và kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và người dân ngày càng tăng lên. Tuy nhiên, nền kinh tế của tỉnh phải đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức do chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi tình hình kinh tế trong nước suy giảm. Dịch Covid-19 dự báo còn diễn biến phức tạp, khó lường làm ảnh hưởng đến tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chậm lại; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao. Bên cạnh đó, hạn hán, lũ lụt xảy ra thường xuyên làm ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng, dịch tả lợn châu Phi chưa được khống chế hoàn toàn.

2. Tình hình trong huyện: Tình hình chính trị, xã hội tiếp tục được giữ vững ổn định; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng; quan hệ hợp tác, đối ngoại với các huyện của nước Lào được củng cố. Tuy nhiên, với địa hình của huyện; kết cấu hạ tầng tuy được đầu tư nhưng chưa đồng bộ; nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; năng lực cạnh tranh của hầu hết doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn thấp; hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp chưa cao. Lũ lụt, ngập úng lớn, lũ quét, gây thiệt hại nặng nề đến đời sống dân cư, hạ tầng cơ sở, dịch bệnh trên người và cây trồng, vật nuôi tiếp tục có nguy cơ xảy ra, ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của Nhân dân và phát triển kinh tế xã hội của huyện.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2022

1. Mục tiêu tổng quát: Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của huyện; tập trung đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; khắc phục thiệt hại, phục hồi sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế sau dịch bệnh. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh tiến độ thực hiện các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm. Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển dược liệu. Đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Chủ động bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai. Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng chung đạt 16,05%, trong đó ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản 15,55%; ngành Công nghiệp, xây dựng 16,71%; ngành Thương mại, dịch vụ 16,02%.

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản đạt 39,6%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng đạt 25,9%; Khu vực Dịch vụ đạt 34,5%.

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá hiện hành) các ngành 3.297 tỷ đồng, tăng 16% so với năm 2021.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 39 triệu đồng/người.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (*thu nội địa*) đạt 26.300 triệu đồng
- Trồng mới 19 ha cây ăn quả; 21,5 ha cây mắc ca; 10 ha Sâm Ngọc Linh; 2,3 ha dược liệu lâu năm khác. Duy trì diện tích trồng Đàng sâm hiện có từ 610 ha trở lên (*trong đó⁴⁷: Xã Mường Hoong là 250 ha, xã Ngọc Linh 300 ha*).
- Tổng đàn có 29.600 con.
- Trồng mới diện tích rừng 560,19 ha⁴⁸; tỷ lệ che phủ rừng (*có tính cây cao su*) đạt 72,14%.
- Duy trì 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu có 01 thôn đạt chuẩn thôn NTM. Xã Mường Hoong và Ngọc Linh phấn đấu mỗi xã đạt 02 tiêu chí xây dựng NTM.

2. Về văn hóa - xã hội và môi trường:

- Dân số trung bình 51.159 người; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,46%.
- Đào tạo nghề lao động nông thôn 210 người.
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) giảm trên 6%. Riêng 02 xã Mường Hoong và Ngọc Linh⁴⁹ là 10%.
- Tỷ lệ 33,33% trường Mầm non; 55,55% trường Tiểu học; 62,5% trường THCS; 0% trường TH&THCS đạt chuẩn quốc gia.
- Số giường bệnh trên một vạn dân (*không tính giường trạm y tế xã*) 27,43%.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 82%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 27%.
- Tỷ lệ xã, thị trấn có nhà văn hóa 41,7%; tỷ lệ 77,41% thôn, làng đạt danh hiệu văn hóa.
- Tỷ lệ hộ gia đình ở đô thị sử dụng nước sạch 97,3%.
- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 100%.
- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở 94,6%.
- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất 99,1%.
- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 60%. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị đạt 77%.

3. Về quốc phòng, an ninh: Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố 90%.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

II. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Về kinh tế:

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 với tinh thần “chống dịch như chống giặc”.

⁴⁷ Theo Thông báo số 113-TB/VPTU và 114-TB/VPTU ngày 17-9-2021 của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại các buổi làm việc tại xã Mường Hoong, xã Ngọc Linh, huyện Đăk Glei

⁴⁸ UBND các xã, thị trấn: 303,77 ha; Các đơn vị chủ rừng: 256,39 ha (*Trong đó: Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đăk Glei thực hiện: 166,39 ha (Năm 2022 là 100 ha; trồng bù năm 2021 chuyển qua là: 66,39 ha); Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Glei: 50 ha; Ban quản lý Khu BTTN Ngọc Linh: 40 ha*).

⁴⁹ Theo Thông báo số 113-TB/VPTU và 114-TB/VPTU ngày 17-9-2021 của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại các buổi làm việc tại xã Mường Hoong, xã Ngọc Linh, huyện Đăk Glei

- Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIX.

- Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ, gắn với chế biến và đảm bảo thị trường tiêu thụ, trong đó huyện đã định hướng cho người dân chuyển đổi diện tích đất cây trồng kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao như: Cây ăn quả, cây mắc ca... Đồng thời, lựa chọn một số sản phẩm chủ lực để đầu tư, hình thành các sản phẩm đặc trưng của huyện; lựa chọn một số sản phẩm có lợi thế để xây dựng liên kết chuỗi giá trị gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); liên kết chặt chẽ với các địa phương, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để tìm đầu ra cho nông sản. Đồng thời; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển lâm nghiệp, cây cà phê xứ lạnh, sâm Ngọc Linh, Đảng Sâm, các loại cây dược liệu khác và hình thành các vùng chuyên canh cây dược liệu ở những nơi có điều kiện. Xây dựng các vườn ươm dược liệu trên địa bàn huyện và hình thành vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Phát triển hợp tác xã kiểu mới theo Luật hợp tác xã, đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; áp dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất.

- Tiếp tục trồng mới diện tích rừng nâng cao độ che phủ rừng và chất lượng rừng. Triển khai quyết liệt các giải pháp ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng, tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Đẩy mạnh giao đất, giao rừng, nâng cao thu nhập và đời sống người làm lâm nghiệp.

- Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả các dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Phát triển chăn nuôi theo phương thức tiên tiến, kết hợp bảo vệ môi trường.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chống thất thu, nợ đọng thuế; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp phép, phê duyệt và thực hiện quyết toán các công trình đầu tư theo quy định. Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; khuyến khích việc hình thành, phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; quan tâm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường, đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết.

- Tập trung nguồn lực đầu tư thực hiện công trình hạ tầng khu trung tâm hành chính của huyện. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và tập trung nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm.

- Chủ động tổ chức triển khai tập trung, có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đồng thời lồng ghép chặt chẽ với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Chủ động lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trong đó ưu tiên cho các xã phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới, xây dựng duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Về văn hoá - xã hội:

- Thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó chú trọng đào tạo

nguồn lao động chất lượng cao, lao động gắn với nông nghiệp công nghệ cao, trồng và chế biến dược liệu; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên công tác ở vùng đặc biệt khó khăn; thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số. Triển khai có hiệu quả Đề án sắp xếp, sáp nhập các trường tiểu học, THCS thành trường phổ thông có nhiều cấp học phù hợp với điều kiện thực tế của từng xã; sắp xếp, thu gọn lại một số điểm trường trên nguyên tắc tạo điều kiện thuận lợi cho người học và phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

- Thực hiện phương châm “5K + vắc-xin”, tăng cường ứng dụng công nghệ trong kiểm soát dịch bệnh; kiên quyết giữ vững thành tích đã đạt được, không để dịch lây lan trong cộng đồng. Tiếp tục triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn huyện theo đúng tiến độ, hướng dẫn của Bộ Y tế và đảm bảo an toàn trong tiêm chủng. Thực hiện đồng bộ công tác y tế dự phòng, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và chính sách dân số-kế hoạch hóa gia đình. Đẩy mạnh công tác truyền thông y tế, kịp thời phát hiện, khống chế các loại dịch bệnh phát sinh và đẩy mạnh công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục đào tạo đội ngũ bác sỹ cho tuyến cơ sở, duy trì 100% xã, thị trấn có bác sỹ. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả nguồn vốn của các chương trình, dự án trên địa bàn, nhất là chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội phục vụ trực tiếp cho công tác giảm nghèo. Chú trọng nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho các hộ gia đình thoát nghèo vươn lên khá giàu. Triển khai và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; quan tâm chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng; thực hiện tốt các phong trào đền ơn đáp nghĩa và hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế, gia đình bị thiên tai, dịch bệnh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, kiên quyết không để các tà đạo xâm nhập vào địa bàn.

- Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” bảo đảm đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả. Tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số. Tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng, các vấn đề văn hóa,... để chống phá chế độ.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh:

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, nghiên cứu đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, cải tiến lề lối làm việc theo hướng sâu sát, quyết liệt hơn, tăng cường kỷ

lượt, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, thái độ làm việc của công chức trong thực thi công vụ.

- Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện. Tạo lập môi trường bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Triển khai có hiệu quả Đề án Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Kon Tum đến năm 2030; Đề án nâng cao chỉ số quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh (PAR INDEX). Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, thủ tục hành chính.

- Duy trì và triển khai có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice, đảm bảo kết nối thông suốt văn bản điện tử từ huyện đến địa phương trên đường truyền số liệu chuyên dùng giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

4. Công tác phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo tác động môi trường. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện, đặc biệt là kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và công đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống thiên tai, kỹ năng, kiến thức, kinh nghiệm phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và cách thức phòng chống thiên tai cho người dân để giảm nhẹ rủi ro, thiệt hại khi có thiên tai xảy ra. Rà soát, xây dựng và củng cố lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã tại các khu vực trọng điểm; quán triệt, triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “Bốn tại chỗ” (*Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ*); xây dựng Kế hoạch, Phương án Phòng, chống thiên tai, nhất là các phương án phòng chống bão, lũ quét, sạt lở đất tại các vị trí ven sông, suối..., phương án di dời dân đến nơi an toàn, không để bị động, bất ngờ, kể cả trong các tình huống thiên tai bất lợi.

5. Phòng chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân:

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước. Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra, đồng thời, rà soát, sắp xếp các cuộc thanh tra, kiểm tra các đơn vị trên địa bàn toàn huyện nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp trong quá trình thanh tra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Công khai, minh bạch và thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

6. Quốc phòng an ninh và đối ngoại:

- Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và lợi ích quốc gia. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với đảm bảo quốc phòng an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu hoạt động chống phá Đảng, nhà nước; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng, an ninh mạng, các sự kiện chính trị, ngày lễ lớn,... Tập trung đấu tranh các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự liên quan đến “tín dụng đen”, cho vay nặng lãi, tội phạm ma túy,... giảm thiểu tai nạn giao thông, đảm bảo hành lang tuyến; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

- Tiếp tục củng cố, tăng cường quan hệ, hợp tác toàn diện với các huyện giáp biên của Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT: Các kiến nghị đề xuất đã được các sở ngành ghi nhận tại biên bản thảo luận ngày 27/9/2021. Rất mong UBND tỉnh và các sở ngành của tỉnh quan tâm xem xét giải quyết .

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Glei./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện (c/đ);
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Y Thanh